

Trung bình

X1100N79 SB

Giày an toàn b#ng da c#t gi#a ## b#o v# phong cách

Giày b#o h# X1100N79 có kh# n#ng ch#ng tr##t SR, b#o v# kh#i các m#i nguy hi#m v# #i#n và có m#i giày an toàn b#ng v#t li#u composite. M#t trên b#ng da thoáng khí và l#p lót #m áp mang l#i s# tho#i mái, trong khi SJ Flex mang ##n kh# n#ng ch#ng #âm th#ng không c#n kim lo#i.

Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	Da Nappa Action
l#p lót bên trong	Teddy
## trong	Teddy
## gi#a	D#t ch#ng th#ng
## ngoài	PU / PU
##ng ##u	th#ng h#p
Lo#i	SB / Tái bút, SR, WPA, e, CI, FO
Ph#m vi kích th#	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
tr#ng l#ng thép	0.710 kg
tiêu chu#n hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024



BLK



Nguy hi#m v# #i#n (EH)

Giày an toàn có kh# n#ng ch#ng l#i các m#i nguy hi#m v# #i#n (EH) có ## ngoài không d#n #i#n. Là ngu#n b#o v# th# c#p, chúng làm gi#m nguy c# b# #i#n gi#t trong #i#u ki#n khô ráo.



M#i giày an toàn composite

Không ch#a kim lo#i và nh#, không d#n nhi#t ho#c d#n #i#n



M#t trên b#ng da thoáng khí

Da t# nhiên mang l#i c#m giác tho#i mái khi #eo k#t h#p v#i ## b#n trong các #ng d#ng linh ho#t.



SRC

ch#ng tr##t là m#t trong nh#ng tính n#ng quan tr#ng nh#t c#a giày an toàn và giày b#o h# lao ##ng. ## ch#ng tr##t SRC v##t qua c# bài ki#m tra tr##t SRA và SRB, chúng ##c ki#m tra trên c# b# m#t thép và g#m.



SJ Flex

V#t li#u ch#ng #âm th#ng không ch#a kim lo#i, nh# h#n và d#o h#n thép. V#t li#u không d#n nhi#t. Bao ph# 100% b# m#t c#a l#p ##t cu#i cùng.



lót #m

Gi# cho #ôi chân c#a b#n #m áp và khô ráo trong môi tr##ng l#nh.

Công nghiệp:
Hóa học, Xây dựng, Hóa chất, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp, chi nhánh

Môi trường:
môi trường làm việc, Bề mặt công việc, môi trường làm việc, Có tuyết và băng giá, bề mặt không băng giá, môi trường bùn

Các hướng dẫn bảo trì:
Kéo dài tuổi thọ của giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không phải giày trên lò sưởi hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	##n v# #o l##ng	K#t qu#	EN ISO 20345	
Nh#ng v#t li#u cao c#p Da Nappa Action				
h#n	Top: kh# n#ng th#m h#i n##c	mg/cm/gi#	2.86	? 0.8
	Top: h# s# h#i n##c	mg/cm2	30	? 15
l#p lót bên trong Teddy				
	L#p lót: th#m h#i n##c	mg/cm/gi#	40.21	? 2
	lót: h# s# h#i n##c	mg/cm2	323	? 20
## trong Teddy				
	##m chân: ch#ng mài mòn (khô/##t) (chu k#)	chu k#	25600/12800	25600/12800
## ngoài PU / PU				
	Ch#ng mài mòn ## ngoài (gi#m th# tích)	mm	33	? 150
	Ch#ng tr##t c# b#n - Ceramic + NaLS - Tr##t gót v# phía tr##c	ma sát	0.39	? 0.31
	Ch#ng tr#n tr##t c# b#n - G#m + NaLS - Tr##t lùi v# phía tr##c	ma sát	0.36	? 0.36
	Ch#ng tr#n tr##t SR - G#m + Glycerin - Tr##t gót phía tr##c	ma sát	0.30	? 0.19
	Ch#ng tr##t SR - G#m + Glycerin - Tr##t ng##c v# phía tr##c	ma sát	0.26	? 0.22
	Giá tr# ch#ng t#nh #i#n	megaohm	N/A	0.1 - 1000
	Giá tr# ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
	H#p th# n#ng l##ng c#a gót chân	J	31	? 20
##ng ##u t#ng h#p				
	M#i giày an toàn ch#ng va ##p (kho#ng cách sau va ##p 100J)	mm	N/A	N/A
	N#p m#i ch#ng nén (khe h# sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	M#i giày an toàn ch#ng va ##p (kho#ng cách sau va ##p 200J)	mm	16.5	? 14
	M#i giày an toàn ch#ng nén (kho#ng h# sau khi nén 15kN)	mm	21.5	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, để lại khu vực trống trên có thể thay đổi. Tên của sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



HEAD-TO-TOE
PROTECTION



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.



www.safetyjogger.com